

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2023/HS- ST**
Ngày: 29- 5- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Huỳnh Thị Tâm.

2/ Ông Trần Văn Sơn;

-Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Kim Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2023, tại phòng xử án- Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HS, ngày 26/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 14/5/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh năm 1999, tại: Bình Thuận

Nơi cư trú: Khu phố Z, thị trấn VX, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 15/01/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh. Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến của Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/01/2023, Nguyễn Minh C đang làm thuê tại nhà máy nước đá của gia đình ông Lê Trung M, thuộc thôn 2, xã NC, huyện Đ. Lúc này Lê Trung N1 (con của ông M), đưa cho C 01 bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng, nói C đem đồ (nghĩa là ma túy) đến cổng sau nhà nghỉ Mãi Không Quên thả xuống đất rồi về. C mở bao thuốc lá Jet ra coi, thì thấy 02 bịch nylon, C biết là ma túy. N1 nói với C: Khi nào làm xong thì N1 trả cho C 300.000 đồng. C đồng ý cầm lấy bao thuốc lá Jet để trên ba ga phía trước xe mô tô biển số 49T4- 1694, điều khiển xe mô tô đem đi từ nhà của N1 đến trước cổng sau nhà nghỉ Mãi Không Quên, đường số 10, thôn 6, xã NC, thả bao thuốc lá Jet xuống đất. sau đó C chạy thêm 01 đoạn nữa thì bị Công an huyện Đức Linh bắt quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật là bao thuốc lá Jet mà C thả trước cổng sau nhà nghỉ Mãi Không Quên. Kiểm tra bên trong bao thuốc lá Jet thấy có 02 bịch nylon được hàn kín, bên trong 02 bịch nylon đều chứa tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy. Quá trình điều tra C khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Trần Ngọc Tài, Phạm Anh Tuấn, Võ Tấn Nghiêm, dấu vân tay ngón trỏ phải của Nguyễn Minh C và hình con dấu màu đỏ của Công an xã Nam Chính, huyện Đức Linh. Trong phong có 02 bịch nylon có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu là M). Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,5821 gam là Methamphetamine.

Nguồn gốc chất ma túy C khai là vận chuyển thuê cho Lê Trung N1 từ nhà của N1 ở thôn 2, xã NC đến cổng sau nhà nghỉ Mãi Không Quên. Hiện Lê Trung N1 đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng trong vụ án: 02 gói nylon có khóa kéo viền đỏ và 0,5528 gam mẫu m còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 68, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet màu trắng.

Đối với xe mô tô biển số 49T4- 1694 chưa xác định được chủ sở hữu, nên Cơ quan điều tra đang tạm giữ để xử lý sau.

Theo Cáo trạng số 33/CT-VKSĐL-HS ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Nguyễn Minh C ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, giữ N1 Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;

-Phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Tịch thu vật chứng tiêu hủy.

Bị cáo C: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đức Linh và thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vì lời hứa hẹn của đối tượng Lê Trung N1 sẽ trả công cho bị cáo 300.000 đồng, sau khi bị cáo vận chuyển chất ma túy do N1 giao cho bị cáo tại nhà của N1 ở thôn 2, xã NC đến nhà nghỉ Mãi Không Quên thuộc thôn 6, xã NC. Nên khoảng 13 giờ ngày 15/01/2023, bị cáo cầm ma túy đựng trong bao thuốc lá hiệu Jet, có khối lượng 0,5821 gam loại Methamphetamine kẹp vào ba ga xe mô tô biển số 49T4- 1694, rồi đi đến thả gói ma túy xuống trước cổng sau nhà nghỉ Mãi Không Quên, thì bị Công an huyện Đức Linh phát hiện bắt quả tang cùng tang vật vào lúc khoảng 13 giờ 20 phút ngày 15/01/2023. Hành vi của bị cáo đưa ma túy từ nhà của N1 ở thôn 2, xã NC, đến thôn 6, xã NC chỉ vì mục đích nhận tiền của N1; chứ không nhằm mục đích khác như: sản xuất, mua bán hoặc tang trữ trái

phép chất ma túy. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo xâm phạm sự độc quyền quản lý, sử dụng, vận chuyển . . . chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Tệ nạn nghiện ma túy đã làm cho một số thanh thiếu niên mất khả năng phấn đấu, học hành và lao động. Việc điều trị nghiện ma túy hiện nay làm tốn nhiều thời gian và vật chất của xã hội. Do đó cần thiết phải có mức án nghiêm khắc cải tạo bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo cải tạo và cai nghiện được ma túy.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích hưởng lợi về vật chất nhưng không lớn, chỉ 300.000 đồng, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, phạt bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Vật chứng trong vụ án: Số lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 68, chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên, đây là chất cấm lưu hành. Do đó cần tịch thu tiêu hủy theo như điểm a khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Lê Trung N1 hiện đã bỏ trốn, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về giải quyết vụ án là phù hợp và có căn cứ.

[8] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Kể từ khi tiếp nhận tin báo về tội phạm cho đến khi ban hành kết luận điều tra, Điều tra viên thực hiện hành vi tố tụng, ban hành các văn bản tố tụng đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và đúng trình tự của Bộ luật Tố tụng hình sự; thực hiện các hoạt động điều tra đúng luật định. Đối với Kiểm sát viên trong quá trình giám sát các hoạt động ở giai đoạn điều tra thực hiện đúng thẩm quyền. Trong giai đoạn truy tố Kiểm sát viên tiến hành hoạt động tố tụng

đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng. Trong giai đoạn điều tra, truy tố không có sự khiếu nại gì.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố: Nguyễn Minh C phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Minh C 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: ngày 15/01/2023.

2. Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 68, chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2023.

3. Về án phí: Nguyễn Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/5/2023), để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh

-VKSND huyện Đức Linh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

- CQTHAHS, Bộ phận Hồ sơ – Công an huyện
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận
- Chi cục THADS huyện Đức Linh
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa (nếu có)
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng

Nguyễn Văn Thái